

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

**Danh sách đủ điều kiện trình Luận văn tốt nghiệp năm 2026
đối tượng Thạc sĩ**

TT	TTN	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Niên khóa
1	1	24.04.01.0002	Ngô Thị Hiền Anh	01/03/1996	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
2	2	24.04.01.0004	Nguyễn Dương Quốc Anh	09/11/1996	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
3	3	24.04.01.0012	Lê Đăng Huy	18/02/1997	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
4	4	24.04.01.0013	Đỗ Trường Huy	01/04/2000	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
5	5	24.04.01.0014	Võ Thị Huyền	15/09/1995	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
6	6	24.04.01.0015	Nguyễn Thị Kim Kha	05/11/1998	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
7	7	24.04.01.0017	Nguyễn Võ Đăng Khoa	30/12/1994	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
8	8	24.04.01.0018	Tôn Ngọc Lãm	10/07/1998	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
9	9	24.04.01.0019	Võ Xuân Mai	29/09/1997	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
10	10	24.04.01.0021	Trần Phương Ngân	05/11/1999	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
11	11	24.04.01.0023	Trần Thị Minh Nguyệt	12/09/1998	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
12	12	24.04.01.0024	Phạm Thị Thanh Nhân	15/08/1997	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
13	13	24.04.01.0026	Mai Đoàn Ý Nhi	11/01/2000	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
14	14	24.04.01.0028	Đinh Minh Thư	01/07/1996	Nữ	Chẩn đoán hình ảnh	2024 - 2026
15	15	23.04.01.0004	Nguyễn Trần Hoàng Kha	06/04/1993	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2023 - 2026
16	16	23.04.01.0005	Trương Công Anh Khoa	07/01/1997	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2023 - 2026
17	17	23.04.01.0008	Trần Thanh Sơn	12/02/1995	Nam	Chẩn đoán hình ảnh	2023 - 2026
18	1	24.04.31.0317	Vũ Minh Anh	10/08/2000	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
19	2	24.04.31.0318	Trịnh Cao Thị Ngọc Bội	15/06/1996	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
20	3	24.04.31.0322	Trần Văn Dũng	16/11/1989	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
21	4	24.04.31.0323	Võ Hoàng Giang	09/01/2000	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026

huhi

TT	TTN	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Niên khóa
22	5	24.04.31.0324	Lê Quan Hải	27/08/1999	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
23	6	24.04.31.0326	Nguyễn Thị Thục Hiền	27/04/1999	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
24	7	24.04.31.0327	Ngô Thị Kim Hoà	14/03/1997	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
25	8	24.04.31.0330	Nguyễn Viết Khánh	25/10/1999	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
26	9	24.04.31.0332	Nguyễn Hoàng Lan	14/04/1999	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
27	10	24.04.31.0333	Đặng Thị Thùy Linh	04/05/1995	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
28	11	24.04.31.0334	Phan Tú Minh	01/01/2000	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
29	12	24.04.31.0337	Mã Quý Ngọc	25/09/1999	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
30	13	24.04.31.0342	Phạm Thị Ý Nhi	01/12/1996	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
31	14	24.04.31.0343	Nguyễn Phan Phương Nhi	02/11/1994	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
32	15	24.04.31.0344	Nguyễn Thanh Quỳnh Như	25/04/2000	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
33	16	24.04.31.0349	Nguyễn Thị Ái Quy	12/04/1998	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
34	17	24.04.31.0351	Mai Thu Quỳnh	06/02/2000	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
35	18	24.04.31.0354	Nguyễn Minh Thoại	27/03/1997	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
36	19	24.04.31.0355	Lê Minh Thư	17/01/2000	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
37	20	24.04.31.0356	Hoàng Tâm Thư	28/11/2000	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
38	21	24.04.31.0358	Nguyễn Ngọc Minh Tiến	04/11/1996	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
39	22	24.04.31.0361	Võ Kiều Trinh	05/07/1997	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
40	23	24.04.31.0362	Nguyễn Đức Trí	18/08/1994	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
41	24	24.04.31.0364	Nguyễn Thanh Tú	07/06/1999	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
42	25	24.04.31.0365	Trần Kim Tú	13/09/1999	Nam	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
43	26	24.04.31.0366	Dương Thị Hồng Tươi	24/09/2000	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
44	27	24.04.31.0368	Nguyễn Hoàng Yến	24/02/2001	Nữ	Dược lý và dược lâm sàng	2024 - 2026
45	1	24.04.04.0034	Trần Hải Âu	06/07/1982	Nam	Điều dưỡng	2024 - 2026
46	2	24.04.04.0035	Nguyễn Quốc Bảo	24/12/1987	Nam	Điều dưỡng	2024 - 2026
47	3	24.04.04.0036	Lê Thị Cẩm Dung	28/08/1983	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026

hnh

TT	TTN	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Niên khóa
48	4	24.04.04.0037	Cao Thị Đào	14/02/1994	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
49	5	24.04.04.0038	Phạm Thị Phương Lâm	10/12/1997	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
50	6	24.04.04.0039	Hoàng Thị Kim Liên	17/03/1993	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
51	7	24.04.04.0041	Lộc Ý Nhi	02/12/1998	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
52	8	24.04.04.0043	Khuru Tấn Phúc	12/05/1995	Nam	Điều dưỡng	2024 - 2026
53	9	24.04.04.0045	Lê Thị Tâm	04/06/1985	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
54	10	24.04.04.0046	Hoàng Minh Thành	29/01/1998	Nam	Điều dưỡng	2024 - 2026
55	11	24.04.04.0047	Võ Thị Thảo	24/09/1995	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
56	12	24.04.04.0048	Bùi Minh Thân	31/01/1987	Nam	Điều dưỡng	2024 - 2026
57	13	24.04.04.0049	Nguyễn Thanh Tuyền	09/05/1992	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
58	14	24.04.04.0050	Nguyễn Thị Tuyết Vy	24/04/1994	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
59	15	24.04.04.0051	Dương Nguyễn Hoàng Yến	16/06/1991	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
60	16	24.04.04.0052	Nguyễn Thị Kim Yến	29/04/1996	Nữ	Điều dưỡng	2024 - 2026
61	1	24.04.24.0304	Nguyễn An Ninh	16/04/1998	Nam	Khoa học y sinh	2024 - 2026
62	2	24.04.24.0305	Phan Trần Thanh Phương	21/11/1993	Nữ	Khoa học y sinh	2024 - 2026
63	3	24.04.25.0309	Ninh Thị Lan Phương	10/04/1999	Nữ	Khoa học y sinh	2024 - 2026
64	4	24.04.28.0310	Võ Phương Nhi	03/09/1996	Nữ	Khoa học y sinh	2024 - 2026
65	5	24.04.29.0312	Phạm Thiên Hương	27/04/1998	Nữ	Khoa học y sinh	2024 - 2026
66	6	24.04.30.0311	Võ Đức Trí Dũng	04/01/1999	Nam	Khoa học y sinh	2024 - 2026
67	1	24.04.12.0192	Trương Quang Đạt	24/01/1995	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
68	2	24.04.12.0193	Nguyễn Thành Đạt	06/12/1999	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
69	3	24.04.12.0197	Đoàn Thanh Huy	13/01/1996	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
70	4	24.04.12.0198	Bùi Mạnh Hùng	20/12/1994	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
71	5	24.04.12.0200	Lương Bồi Kỳ	01/03/1998	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
72	6	24.04.12.0208	Nguyễn Minh Nguyên Phương	25/02/1997	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
73	7	24.04.12.0211	Nguyễn Thanh Tâm	06/11/1999	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026

TT	TTN	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Niên khóa
74	8	24.04.12.0214	Tô Hoài Tiến	21/04/1998	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
75	9	24.04.12.0215	Nguyễn Phan Thanh Tiến	25/01/1996	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
76	10	24.04.12.0217	Nguyễn Thanh Tùng	26/01/1990	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
77	11	24.04.12.0220	Nguyễn Hoàng Vũ	19/06/1999	Nam	Ngoại khoa	2024 - 2026
78	1	24.04.09.0059	Lê Thị Bích Hồng	22/03/2000	Nữ	Nhi khoa	2024 - 2026
79	2	24.04.09.0070	Võ Thanh Phong	16/06/2000	Nam	Nhi khoa	2024 - 2026
80	3	24.04.09.0074	Đậu Thị Thanh Tâm	23/09/1996	Nữ	Nhi khoa	2024 - 2026
81	4	24.04.09.0083	Hồ Ngọc Thủy Tiên	28/04/1997	Nữ	Nhi khoa	2024 - 2026
82	5	24.04.09.0086	Đỗ Thị Ngọc Uyên	06/10/1995	Nữ	Nhi khoa	2024 - 2026
83	6	24.04.09.0088	Nguyễn Thị Khánh Vy	25/05/1996	Nữ	Nhi khoa	2024 - 2026
84	1	24.04.10.0093	Huỳnh Lý Vân Anh	01/01/2000	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
85	2	24.04.10.0094	Thái Nguyễn Nhất Anh	20/06/2000	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
86	3	24.04.10.0095	Hồ Hoàng Phương Anh	23/09/1999	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
87	4	24.04.10.0096	Nguyễn Phương Anh	14/01/1998	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
88	5	24.04.10.0099	Nguyễn Võ Hồng Ân	07/09/1997	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
89	6	24.04.10.0102	Tôn Nữ Quỳnh Dung	23/12/1995	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
90	7	24.04.10.0110	Lê Nguyễn Đình Hải	06/06/1996	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
91	8	24.04.10.0119	Trần Gia Huy	06/06/2000	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
92	9	24.04.10.0121	Lê Văn Hùng	04/12/2000	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
93	10	24.04.10.0125	Trần Thị Thúy Hường	05/07/1998	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
94	11	24.04.10.0128	Trần Ngọc Khởi	14/11/1997	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
95	12	24.04.10.0129	Phạm Ngọc Phương Linh	14/10/1997	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
96	13	24.04.10.0131	Nguyễn Thái Phi Long	20/04/1999	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
97	14	24.04.10.0132	Nguyễn Đức Lộc	08/11/1996	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
98	15	24.04.10.0133	Trần Bá Lộc	13/06/1995	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
99	16	24.04.10.0135	Nguyễn Huỳnh Đức Mạnh	20/04/1996	Nam	Nội khoa	2024 - 2026

Handwritten signature

TT	TTN	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Niên khóa
100	17	24.04.10.0139	Nguyễn Nhật Minh	15/02/1998	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
101	18	24.04.10.0140	Hoàng Nhật Nam	15/10/2000	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
102	19	24.04.10.0150	Lương Việt Quang	22/11/1994	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
103	20	24.04.10.0154	Phan Tuấn Quỳnh	11/03/1988	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
104	21	24.04.10.0157	Võ Thiện Tâm	08/02/1997	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
105	22	24.04.10.0159	Trương Ngọc Phương Thanh	18/04/1997	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
106	23	24.04.10.0160	Nguyễn Tiến Thành	21/05/1999	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
107	24	24.04.10.0165	Đinh Lê Thiêm	01/09/1998	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
108	25	24.04.10.0168	Lê Thị Thu Thủy	27/01/1998	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
109	26	24.04.10.0170	Trịnh Huỳnh Ngọc Thương	30/07/1997	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
110	27	24.04.10.0171	Trần Đức Tiến	14/10/1996	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
111	28	24.04.10.0180	Võ Thị Ngọc Tú	09/11/1995	Nữ	Nội khoa	2024 - 2026
112	29	24.04.10.0181	Nguyễn Huỳnh Anh Tú	05/08/1997	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
113	30	24.04.10.0183	Nguyễn Đặng Tường	19/05/2000	Nam	Nội khoa	2024 - 2026
114	31	23.04.10.0081	Võ Thị Diễm Hà	07/09/1993	Nữ	Nội khoa	2023 - 2026
115	32	23.04.10.0106	Nguyễn Hồng Phúc	22/08/1993	Nam	Nội khoa	2023 - 2026
116	33	23.04.10.0118	Đinh Quang Minh Trí	01/01/1995	Nam	Nội khoa	2023 - 2026
117	34	22.04.10.0068	Nguyễn Khánh Duy	09/03/1995	Nam	Nội khoa	2022 - 2026
118	35	22.04.10.0096	Lê Huy Thịnh	17/03/1996	Nam	Nội khoa	2022 - 2026
119	1	24.04.35.0369	Nguyễn Thanh An	23/06/1999	Nữ	Nội khoa (chuyên ngành Đa liễu)	2024 - 2026
120	2	24.04.35.0372	Đinh Thị Trâm Anh	26/03/1998	Nữ	Nội khoa (chuyên ngành Đa liễu)	2024 - 2026
121	3	24.04.35.0375	Đào Thị Quốc Diễm	26/11/1998	Nữ	Nội khoa (chuyên ngành Đa liễu)	2024 - 2026
122	4	24.04.35.0383	Tăng Huỳnh Thanh Hà	22/05/2000	Nữ	Nội khoa (chuyên ngành Đa liễu)	2024 - 2026
123	5	24.04.35.0394	Nguyễn Hoàng Long	30/07/2000	Nam	Nội khoa (chuyên ngành Đa liễu)	2024 - 2026
124	6	24.04.35.0418	Phạm Đức Vũ	11/04/1996	Nam	Nội khoa (chuyên ngành Đa liễu)	2024 - 2026
125	1	24.04.15.0223	Vì Thị Ánh	25/03/2000	Nữ	Sân phụ khoa	2024 - 2026

TT	TTN	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Niên khóa
126	2	24.04.15.0224	Diệp Lý Bửu	15/02/1995	Nam	Sản phụ khoa	2024 - 2026
127	3	24.04.15.0237	Lai Dương Long	28/05/2000	Nam	Sản phụ khoa	2024 - 2026
128	4	24.04.15.0241	Nguyễn Hoàng Ngân	22/10/2000	Nữ	Sản phụ khoa	2024 - 2026
129	5	24.04.15.0246	Lê Thị Huỳnh Như	20/06/1997	Nữ	Sản phụ khoa	2024 - 2026
130	6	24.04.15.0248	Lục Bội Quân	09/08/1998	Nữ	Sản phụ khoa	2024 - 2026
131	7	24.04.15.0252	Lại Văn Tầm	27/04/1972	Nam	Sản phụ khoa	2024 - 2026
132	8	24.04.15.0253	Lâm Hoài Thanh	21/05/1997	Nữ	Sản phụ khoa	2024 - 2026
133	9	24.04.15.0254	Nguyễn Thị Thảo	26/05/1996	Nữ	Sản phụ khoa	2024 - 2026
134	10	24.04.15.0255	Nguyễn Hà Gia Thịnh	27/02/1997	Nam	Sản phụ khoa	2024 - 2026
135	11	24.04.15.0262	Hồ Như Cẩm Tú	01/01/1998	Nữ	Sản phụ khoa	2024 - 2026
136	12	24.04.15.0263	Bùi Nguyệt Tú	22/01/1998	Nữ	Sản phụ khoa	2024 - 2026
137	1	24.04.16.0267	Hồ Thụy Nhân Ái	22/07/1998	Nữ	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
138	2	24.04.16.0268	Phạm Thị Khánh Chi	31/08/1999	Nữ	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
139	3	24.04.16.0270	Đặng Nguyễn Hoàng Giàu	04/08/1999	Nam	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
140	4	24.04.16.0274	Huỳnh Tiến Huy	25/02/1998	Nam	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
141	5	24.04.16.0275	Tổng Thị Hương	22/12/2000	Nữ	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
142	6	24.04.16.0278	Bùi Trần Vi Ngân	04/08/1999	Nữ	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
143	7	24.04.16.0282	Nguyễn Toàn Phước	08/05/2000	Nam	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
144	8	24.04.16.0283	Lê Nguyễn Minh Quân	07/01/1992	Nam	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
145	9	24.04.16.0284	Lê Thị Kim Quỳnh	13/04/1999	Nữ	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
146	10	24.04.16.0286	Nguyễn Thị Như Quỳnh	18/06/1999	Nữ	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
147	11	24.04.16.0289	Huỳnh Đức Việt	06/11/1997	Nam	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
148	12	24.04.16.0290	Nguyễn Duy Vũ	06/03/1994	Nam	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
149	13	24.04.16.0291	Trần Đình Vương	17/11/1999	Nam	Tai Mũi Họng	2024 - 2026
150	14	23.04.16.0193	Trần Lê Đình Phú	29/03/1993	Nam	Tai Mũi Họng	2023 - 2026
151	15	23.04.16.0196	Bùi Ngọc Thảo Tiên	18/08/1998	Nữ	Tai Mũi Họng	2023 - 2026

TT	TTN	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Niên khóa
152	1	24.04.22.0292	Dương Gia Bảo	01/02/1995	Nam	Y học gia đình	2024 - 2026
153	2	24.04.22.0293	Huỳnh Thị Kim Liên	19/01/1999	Nữ	Y học gia đình	2024 - 2026
154	3	24.04.22.0294	Nguyễn Hồ Khánh Ngọc	06/01/1997	Nam	Y học gia đình	2024 - 2026
155	4	24.04.22.0297	Nguyễn Ngọc Thiên Thanh	19/02/2000	Nữ	Y học gia đình	2024 - 2026
156	1	24.04.23.0299	Huỳnh Trần Phúc Duy	09/10/1989	Nam	Y tế công cộng	2024 - 2026
157	2	24.04.23.0301	Nguyễn Đình Khang	14/06/1998	Nam	Y tế công cộng	2024 - 2026
158	3	24.04.23.0302	Đặng Hạc Sương Mai	29/06/2002	Nữ	Y tế công cộng	2024 - 2026
159	4	24.04.23.0303	Trần Phùng Vinh	10/9/1999	Nam	Y tế công cộng	2024 - 2026
160	5	23.04.23.0207	Nguyễn Anh Minh	15/10/1992	Nam	Y tế công cộng	2023 - 2026
161	6	23.04.23.0209	Trần Trọng Nguyễn	12/04/1995	Nam	Y tế công cộng	2023 - 2026

Trưởng Phòng Quản lý đào tạo 
Sau Đại học



Ngô Minh Minh

